

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT
CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHUYÊN NGÀNH LUẬT METHODOLOGY RESEARCH METHODOLOGY SPECIFICALLY LAW Mã số:

2. Số tín chỉ: 2

3. Đối tượng: Sinh viên ngành Luật, hệ chính qui.

4. Phân bổ thời gian

| Tên đơn vị tín chỉ | Phân bổ số tiết | | | Tổng |
|-----------------------|-----------------|---------|---------------------|------|
| | Lý thuyết | Bài tập | Thực hành, thực tập | |
| 1 | 12 | 3 | | 15 |
| 2 | 0 | 15 | | 15 |

5. Điều kiện tiên quyết: Không

6. Mục tiêu môn học

- Kiến thức: Sau khi học xong môn học này người học nắm được các khái niệm, phạm trù cơ bản của PPNCKH nói chung và PPNCKH trong chuyên ngành luật nói riêng.

- Kỹ năng: Giúp người học có kỹ năng thao tác trong NCKH khi làm bài tập lớn, khoá luận, luận văn và luận án.

- Thái độ: Giúp người học có thái độ đúng đắn, nghiêm túc khi tiếp cận với các vấn đề cần nghiên cứu nói chung và trong khoa học luật nói riêng.

- Đáp ứng chuẩn đầu ra: Học xong môn học này sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về PPNCKH trong chuyên ngành luật vận dụng những kiến thức đã học trong thực tiễn.

8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Môn học có 2 tín chỉ với 3 chương, bao gồm những nội dung cơ bản của phương pháp luận NCKH, phương pháp luận NCKH chuyên ngành và các thao tác khi thực hiện NCKH thuộc chuyên ngành Luật

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Nghiên cứu giáo trình, tài liệu trước giờ lên lớp; chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng; chuẩn bị tài liệu, đề cương đầy đủ cho thảo luận. Tham gia học ở trên lớp ít nhất 80% thời lượng của chương trình.

10. Tài liệu học tập, tham khảo:

- Tài liệu chính

[1]. Nhiều tác giả (2008), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*

- Tài liệu tham khảo

[2].Phạm Minh Hùng - Chu Trọng Tuấn (2010), *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[3]. Ngô Văn Thâu (1996), *Các thuật ngữ cơ bản trong luật dân sự*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Mô tả tiêu chuẩn: Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được tiến hành dựa trên các tiêu chuẩn về kiến thức về những nội dung cơ bản của phương pháp luận NCKH, phương pháp luận NCKH chuyên ngành và các thao tác khi thực hiện NCKH; tiêu chuẩn về kỹ năng như kỹ năng xây dựng đề cương, kỹ năng thu thập, xử lý thông tin, kỹ năng viết báo cáo, kỹ năng trình bày...; tiêu chuẩn về thái độ của sinh viên đối với việc rèn luyện các kỹ năng.

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi

| TT | Các chỉ tiêu đánh giá | Phương pháp đánh giá | Ghi chú |
|----|---|--|---------|
| 1 | <i>Chuyên cần, thái độ</i> - Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài tốt - Tích cực thảo luận <i>Kiểm tra thường xuyên</i> | Quan sát, ghi danh. | |
| 2 | Tự nghiên cứu: - Nội dung kiến thức 1: Các loại hình nghiên cứu khoa học. - Nội dung kiến thức 2: Xây dựng các ý tưởng nghiên cứu. | - Đánh giá qua bài viết, các ý tưởng NCKH ở trên lớp. | |
| 3 | Hoạt động nhóm: - Nội dung kiến thức: So sánh phát minh, phát hiện, sáng chế; xây dựng đề cương đề tài NCKH. - Kỹ năng: Kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng trình bày, thuyết phục. | - Trình bày nội dung thảo luận. - Đánh giá qua các ý tưởng nghiên cứu, các đề cương NCKH. | |
| 4 | Bài kiểm tra: - Nội dung 1: Các đặc trưng của NCKH. - Nội dung 2: Phương pháp thu thập, xử lý thông tin. <i>Các bài thi</i> | Kiểm tra lý thuyết Thực hành xây dựng tình huống | |
| 6 | Thi kết thúc học phần | Viết, làm bài tập lớn hoặc vấn đáp | |

11. Thang điểm:

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

| Nội dung | Chuyên cần, thái độ | Kiểm tra thường xuyên | Thi kết thúc học phần |
|----------|---------------------|-----------------------|-----------------------|
| Trọng số | 5% | 35% | 60% |

12. Nội dung chi tiết

CHƯƠNG 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC PHÁP LÝ (2LT, 1BT)

- 1.1 Tổng quan về khoa học và nghiên cứu khoa học
- 1.2 Quy trình triển khai dự án/đề tài nghiên cứu khoa học
- 1.3 Nghiên cứu khoa học pháp lý
- 1.4 Nghiên cứu khoa học pháp lý và hoạt động xây dựng pháp luật

CHƯƠNG 2 KỸ NĂNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NCKH CHUYÊN NGÀNH LUẬT (2LT, 2BT)

- 2.1 Khái quát tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành Luật
- 2.2 Kỹ năng triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành Luật

CHƯƠNG 3 KỸ NĂNG LẬP BÁO CÁO THUYẾT MINH KẾT QUẢ CỦA DỰ ÁN NGHIÊN CỨU CHUYÊN NGÀNH LUẬT (8LT, 15BT)

- 3.1 Kết cấu của báo cáo thuyết minh kết quả nghiên cứu
- 3.2 Kỹ năng xây dựng kết cấu của báo cáo thuyết minh kết quả nghiên cứu

Quảng Bình, ngày tháng năm 201

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng